UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226 /BC-UBND	*Bình Định, ngày 27 tháng 11 năm 2015*

BÁO CÁO
Tổng kết 05 năm triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 1748/QĐ-BTP ngày 05/10/2015 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 05 năm triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (Luật TNBTCNN); UBND tỉnh Bình Định báo cáo tình hình triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước tại tỉnh Bình Định như sau:

Phần Thứ nhất
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG CỦA NHÀ NƯỚC

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I Tình hình triển khai thi hành Luật TNBTCNN

Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2009, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2010. Đây là một đạo luật mới, là cơ sở pháp lý để các tổ chức, cá nhân thực hiện quyền yêu cầu bồi thường khi bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây ra thiệt hại.

Việc thi hành Luật TNBTCNN sẽ tác động nhiều mặt đến hoạt động của các cơ quan Nhà nước các cấp, các ngành, đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân. Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhằm triển khai có hiệu quả việc thi hành Luật TNBTCNN trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2788/QĐ-CTUBND và Quyết định số 91/QĐ-CTUBND ban hành chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2010 về việc tuyên truyền Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời thông qua chương trình tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, kế hoạch kinh tế - xã hội hàng năm; thông qua sơ kết, tổng kết tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo:

- Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm: Giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ về bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính tại địa phương; đưa nội dung phổ biến Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành vào Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật; hướng dẫn Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện, xã thực hiện có hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến Luật TNBTCNN; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết bồi thường cho cán bộ, công chức của tỉnh được giao thực hiện việc giải quyết yêu cầu bồi thường.

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Luật TNBTCNN cho cán bộ, công chức, viên chức đơn vị và nhân dân ở địa phương; bố trí công chức thực hiện việc quản lý nhà nước về bồi thường và giải quyết yêu cầu bồi thường cho người bị thiệt hại; phối hợp với Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính tại đơn vị, địa phương.

- Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan hàng năm lập dự toán kinh phí quản lý nhà về công tác bồi thường và bồi thường thiệt hại tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định để bảo đảm nguồn kinh phí phục vụ công tác bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

- Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu cho UBNB tỉnh đảm bảo biên chế thực hiện công tác bồi thường phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng sở, ngành và địa phương; đề xuất các giải pháp nâng cao trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hoặc cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải quyết bồi thường.

- Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức quán triệt Luật TNBTCNN cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn quản lý; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra kịp thời chấn chỉnh vi phạm, hạn chế hành vi trái pháp luật của cán bộ, công chức gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức trong khi thi hành công vụ.

II. Thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường

1. Công tác kiện tổ chức bộ máy và biên chế để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 4/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BTP-BNV ngày 19/10/2011 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện, việc bố trí tổ chức bộ máy, biên chế quản lý công tác bồi thường và giải quyết việc bồi thường, Các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã đã tiến hành phân công, bố trí công chức thực hiện công tác bồi thường:

- Sở Tư pháp phân công một công chức thuộc Phòng Hành chính tư pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường.

- Đến nay các sở, ngành phân công một công chức thuộc tổ chức pháp chế hoặc Thanh tra Sở (nếu chưa có tổ chức pháp chế) thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và giải quyết bồi thường ở tại đơn vị; ở cấp huyện, đã phân công một công chức Phòng Tư pháp làm đầu mối tham mưu, giúp UBND cấp huyện quản lý nhà nước về công tác bồi thường, đồng thời giao cho Văn phòng HĐND và UBND hoặc Thanh tra chịu trách nhiệm giải quyết bồi thường theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

- Hiện nay do nguồn biên chế ở địa phương có hạn, vụ việc yêu cầu bồi thường chưa phát sinh, nên các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã trước mắt phân công công chức thực hiện quản lý nhà nước và giải quyết bồi thường từ những công chức hiện có của địa phương, đơn vị và hầu hết là kiêm nhiệm. Việc bố trí công chức kiêm nhiệm công tác bồi thường là phù hợp với chủ trương tinh giản biên chế hiện nay của Đảng và Nhà nước.

2. Công tác phổ biến, giáo dục Luật TNBTCNN

Nhận thức tầm quan trọng của Luật TNBTCNN sẽ tác động đến nhiều mặt hoạt động của các cơ quan nhà nước ở các cấp, các ngành, đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân; đồng thời nhằm giúp cho đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân nhận thức được vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của mọi người đối với công tác bồi thường nhà nước và để đảm bảo thi hành Luật TNBTCNN có hiệu quả, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2788/QĐ-CTUBND về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật Lý lịch Tư pháp, Bộ Luật Hình sự, Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước và Quyết định số 91/QĐ-CTUBND ban hành chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2010, trong đó có kế hoạch tiếp tục tuyên truyền Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm chỉ đạo Hội đồng PHPBGDPL, các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật TNBTCNN đến mọi tổ chức, cá nhân, đội ngũ cán bộ, công chức trong phạm vi sở, ngành, địa phương mình.

Hàng năm, căn cứ theo Kế hoạch của UBND tỉnh, Hội đồng PHPBGDPL của tỉnh; các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể của tỉnh, UBND cấp huyện, xã đã xây dựng chương trình phổ biến Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú và tuỳ theo điều kiện kinh tế - xã hội của mỗi địa phương, Hội đồng PHPBGDPL, các sở ngành, các tổ chức đoàn thể các cấp tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật TNBTCNN cho nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp ý nghĩa, vai trò, và những nội dung cơ bản của Luật TNBTCNN.

Hệ thống thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên phổ biến Luật TNBTCNN trên chuyên trang, chuyên mục *Pháp luật và đời sống*. Hội đồng PHPBGDPL tỉnh phát hành hành nghìn tập Hỏi – đáp pháp luật về Luật TNBTCNN và Bản tin Tư pháp có nhiều tin, bài pháp luật về Luật TNBTCNN cấp cho các thành viên Hội đồng PHPBGDPL, các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể tỉnh, UBND và HĐND các cấp, thôn, bản, làng, khu vực, các trường học làm tài liệu học tập, nghiên cứu, phổ biến cho cán bộ, nhân dân. Các huyện, xã còn chủ động tổ chức hàng trăm đợt tuyên truyền, phổ biến Luật TNBTCNN cho hàng vạn cán bộ, nhân dân các thôn, bản, làng, khu vực trong tỉnh dự nghe. Các sở, ban, ngành của tỉnh, cũng như các đơn vị Trung ương ở địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức phù hợp như: Lồng ghép với các cuộc họp, sinh hoạt chính trị, sinh hoạt của các đoàn thể cơ quan với việc phổ biến Luật TNBTCNN và cho mỗi cán bộ, công chức về ý nghĩa, vai trò, các nội dung cơ bản của Luật TNBTCNN.

Ngoài ra thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý lồng ghép tư vấn pháp luật với việc tuyên truyền Luật TNBTCNN cho hàng trăm lượt người được trợ giúp

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

pháp lý; lồng ghép hoạt động của các Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, thông qua công tác hòa giải cơ sở tổ chức hàng trăm buổi sinh hoạt chuyên đề pháp luật tại các xã miền núi, các xã có điều kiện kinh tế và xã hội khó khăn kịp thời phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành, trong đó có Luật TNBTCNN.

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật TNBTCNN trong thời gian qua đã giúp cho các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, nhân dân nhận thức được ý nghĩa, vai trò, các nội dung cơ bản của Luật TNBTCNN.

3. Công tác bồi dưỡng, kỹ năng nghiệp vụ giải quyết bồi thường cho cán bộ thực hiện công tác giải quyết bồi thường

UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị tập huấn công tác bồi thường nhà nước cho hơn 300 đại biểu đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, thành viên Hội đồng PHPBGDPL tỉnh và lãnh đạo các Phòng tư pháp.

Hàng năm, Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác bồi thường còn tổ chức tập huấn nghiệp vụ pháp chế, hộ tịch, chứng thực, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác bồi thường... cho đội ngũ làm công tác pháp chế, công chức tư pháp cấp huyện và cấp xã.

Đã cử công chức thực hiện công tác bồi thường tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ, tọa đàm về công tác bồi thường do Bộ tư pháp tổ chức.

4. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường

Trên địa bàn tỉnh Bình Định chưa phát sinh yêu cầu bồi thường do cán bộ, công chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, công chức cấp xã gây ra trong khi thi hành công vụ. Do đó các sở, ngành, các địa phương chưa đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường.

5. Việc xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường

Trên địa bàn tỉnh Bình Định chưa phát sinh yêu cầu bồi thường do cán bộ, công chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, công chức cấp xã gây ra trong khi thi hành công vụ. Do đó chưa phát sinh hoạt động này.

6. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, việc chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác bồi thường trên địa bàn tỉnh đã phân công công chức thường xuyên theo dõi thông tin việc yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường qua các kênh như: Báo cáo của cơ quan hành chính, UBND cấp huyện; phản ảnh của nhân dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; hệ thống thông tin đại chúng... để tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả đúng theo quy định của pháp luật bồi thường.

7. Tình hình tuân thủ pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

Việc thi hành Luật TNBTCNN sẽ tác động nhiều mặt đến hoạt động của các cơ quan Nhà nước các cấp, các ngành đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân. Vì vậy sau khi Luật TNBTCNN được ban hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của tỉnh, UBND cấp huyện, xã tích cực triển khai thi hành. Các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã đã tuyên truyền phổ biến; tập huấn Luật TNBTCNN; tăng cường quản lý, giáo dục đội ngũ cán bộ, công chức nâng cao tinh thần trách nhiệm công vụ; cải tiến lề lối làm việc, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; bố trí công chức giúp cơ quan, đơn vị thực hiện công tác bồi thường và giải quyết yêu cầu bồi thường nếu có phát sinh theo đúng quy định của pháp luật bồi thường.

8. Công tác phối hợp quản lý nhà nước về công tác bồi thường

Thời gian qua, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thực hiện kế hoạch công tác của từng đơn vị, địa phương. Đối với công tác bồi thường, Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về công tác bồi thường như: Cung cấp tài liệu, đề cương tuyên truyền Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành, cử Báo cáo viên giúp các cơ quan, đơn vị, các địa phương tuyên truyền, quán triệt Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhân dân; phối hợp trong việc theo dõi, thực hiện báo cáo công tác bồi thường tại các cơ quan chuyên môn của tỉnh, các cơ quan thuộc các Bộ, ngành ở địa phương để báo cáo cho UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo định kỳ hoặc theo yêu cầu.

III. Tình hình yêu cầu bồi thường; giải quyết bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả trong phạm vi quản lý của các Bộ,ngành, địa phương

1. Tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường

Sau 05 năm triển khai thực hiện Luật TNBTCNN, chưa có tổ chức, cá nhân yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã bồi thường thiệt hại do hành vi trái pháp luật của cán bộ, công chức nhà nước gây ra trong khi thi hành công vụ theo quy định của pháp luật về bồi thường.

2. Tình hình cấp phát kinh phí chi trả tiền bồi thường

Đến nay chưa có tổ chức, cá nhân yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã bồi thường thiệt hại do hành vi trái pháp luật của cán bộ, công chức nhà nước gây ra trong khi thi hành công vụ, nên chưa phát sinh việc cấp phát kinh phí chi trả tiền bồi thường.

3. Tình hình xác định trách nhiệm hoàn trả và thực hiện trách nhiệm hoàn trả

Đến nay chưa có tổ chức, cá nhân yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã bồi thường thiệt hại do hành vi trái pháp luật của

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

cán bộ, công chức nhà nước gây ra trong khi thi hành công vụ, nên chưa phát sinh hoạt động xác định trách nhiệm hoàn trả và thực hiện trách nhiệm hoàn trả.

IV. Thống kê số liệu

(Có các Bảng thống kê số liệu gửi kèm theo)

B. NHỮNG TÁC ĐỘNG CỦA LUẬT TNBTCNN ĐẾN CÁC ĐẠO LUẬT CÓ LIÊN QUAN, NỀN CÔNG VỤ VÀ ĐỜI SỐNG KINH TẾ XÃ HỘI

1. Tác động của Luật TNBTCNN đối với công tác bồi thường nhà nước

Luật TNBTCNN đã quy định một cách toàn diện về đối tượng, phạm vi, lĩnh vực được bồi thường cũng như quy định chi tiết về thủ tục yêu cầu bồi thường của người bị thiệt hại; thủ tục giải quyết bồi thường; cơ chế tài chính; thủ tục chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ, đã góp phần nhất thể hóa pháp luật bồi thường thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra, tạo cơ chế pháp lý mới, đồng bộ, hiệu quả.

Qua gần 05 năm triển khai thi hành, Luật TNBTCNN trên thực tế đã từng bước khẳng định vai trò quan trọng của đạo luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và dần đi vào cuộc sống; đội ngũ cán bộ, công chức của nhà nước và cá nhân, tổ chức trong xã hội bước đầu đã nhận thức được tầm quan trọng, vị trí, vai trò của Luật TNBTCNN; hệ thống tổ chức thực hiện công tác bồi thường từ tỉnh đến cơ sở đã hình thành và từng bước hoạt động ổ định, nề nếp; công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật bồi thường, theo dõi công tác bồi thường được các sở, ngành, các cấp chính quyền địa phương quan tâm thực hiện; trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức từng bước có chuyển biến rõ rệt.

2. Tác động của Luật TNBTCNN trong việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp tổ chức và công dân

Luật TNBTCNN đã được thực hiện trên 03 lĩnh vực là quản lý hành chính, tố tụng, thi hành án, tạo cơ chế pháp lý mới, đồng bộ, hiệu quả, để người bị thiệt hại thực hiện tốt hơn quyền được bồi thường của mình với những hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây ra; quyền yêu cầu bồi thường của cá nhân, tổ chức được giải quyết kịp thời. Cơ chế bồi thường nhà nước hiện hành được quy định cụ thể, chặt chẽ qua từng thủ tục yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường, giúp người dân, tổ chức dễ dàng tiếp cận với việc yêu cầu bồi thường thiệt hại của mình. Trong đó, cơ chế bồi thường nhà nước giúp người dân thực hiện được quyền yêu cầu của mình một cách toàn diện khi quy định bắt buộc việc giải quyết bồi thường được giải quyết tại cơ quan đã gây ra thiệt hại cho họ, theo đó, nếu không được giải quyết hoặc không đồng ý với việc giải quyết bồi thường thì người bị thiệt hại có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường cho họ.

3. Tác động của Luật TNBTCNN trong việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước; sự phát triển kinh tế - xã hội

Luật TNBTCNN có ý nghĩa sâu sắc, khẳng định chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, bảo vệ các quyền và lợi ích của hợp

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, trong đó có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại do cán bộ, công chức gây ra trong khi thi hành công vụ, góp phần tăng cường trách nhiệm của cơ quan nhà nước, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, từ đó hạn chế rủi ro, thiệt hại cho người dân, cơ quan, tổ chức, Nhà nước.

Luật TNBTCNN được banh hành khẳng định chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước trong việc ban hành một cơ chế về bồi thường nhà nước phù hợp với trình độ kinh tế - xã hội, phù hợp với xu thế chung của thế giới, phù hợp với quan điểm hoàn thiện hệ thống pháp luật của một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân; giúp cơ quan nhà nước thực hiện được minh bạch, dễ dàng qua các bước giải quyết bồi thường đã được pháp luật hiện hành về bồi thường nhà nước quy định. Đối với người dân, ngày càng có nhiều người bị thiệt hại được giải quyết bồi thường kịp thời đã củng cố vững chắc hơn niềm tin của nhân dân đối với Nhà nước, thể hiện nhận thức và hiểu biết của nhân dân về pháp luật nói chung và pháp luật về bồi thường nhà nước nói riêng ngày càng được nâng cao.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong thời gian qua, các sở, ngành của tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, đã phối hợp chặt chẽ và nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 1565/CT-TTg ngày 06/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật TNBTCNN, trước hết tập trung tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Luật TNBTCNN và Nghị định 16/2010/NĐ-CP của Chính phủ đến cán bộ, công chức, các tổ chức đoàn thể, đoàn viên, hội viên và nhân dân ở địa phương, làm cho mọi người nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa, nội dung của Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Công tác triển khai thi hành Luật TNBTCNN được thực hiện nghiêm túc, với nhiều hình thức khác nhau. Kết quả lớn nhất đạt được trong công tác triển khai thi hành Luật TNBTCNN là đã quán triệt, bước đầu làm chuyển biến nhận thức của các cấp, các ngành xác định việc tổ chức thực hiện Luật là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, các đoàn thể chính trị-xã hội trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền và vận động thực hiện pháp luật về bồi thường của Nhà nước; từ đó góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm công vụ, kỷ năng giải quyết các vụ việc, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức.

Đến nay hệ thống tổ chức thực hiện công tác bồi thường được hình thành từ tỉnh đến cơ sở, từng bước hoạt động ổn định, đi vào nề nếp; đã được tham gia tập huấn nhiệp vụ công tác bồi thường. Các sở, ngành địa phương, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ cho công tác bồi thường. Công tác quản lý nhà nước về công tác bồi thường được quan tâm thực hiện.

Luật TNBTCNN đã luật hóa cao hơn, chặt chẽ hơn về trách nhiệm bồi thường đối với cá nhân, tổ chức thiệt hại do cán bộ, công chức nhà nước gây ra trong thi hành công vụ. Luật đã cụ thể hóa rõ ràng phạm vi trách nhiệm bồi thường trên 03 lĩnh vực hành chính, tố tụng và thi hành án, đã quy định một cách toàn diện về đối tượng, phạm vi, lĩnh vực được bồi thường cũng như quy định chi tiết về thủ

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

tục yêu cầu bồi thường của người bị thiệt hại; thủ tục giải quyết bồi thường; cơ chế tài chính; thủ tục chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ, đã góp phần nhất thể hóa pháp luật bồi thường thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra, tạo cơ chế pháp lý mới, đồng bộ, hiệu quả.

Phần thứ 2
HẠN CHẾ BẤT CẬP TRONG THI HÀNH LUẬT TNBTCNN VÀ NGUYÊN NHÂN

I. Hạn chế, bất cập trong công tác triển khai thi hành luật TNBTCNN

Công tác tuyên truyền phổ biến để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về pháp luật bồi thường của Nhà nước được triển khai đồng bộ tuy nhiên chưa đi vào chiều sâu.

Mặc dù đã có Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BTP-BNV giữa Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp về bồi thường nhà nước, đồng thời Bộ trưởng Bộ Tư pháp có công văn số 7093/BTP-BTNN ngày 16/11/2011 gửi UBND các tỉnh, thành phố đề nghị phối hợp bố trí biên chế làm công tác bồi thường nhà nước cho Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp và ngày 07/5/2012 tiếp tục có công văn số 3520/BTP- BTNN gửi UBND các tỉnh, thành phố đề nghị phối hợp bố trí biên chế chuyên trách làm công tác bồi thường nhà nước cho Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp, nhưng đến nay biên chế chưa được Bộ Nội vụ bổ sung, do đó chưa thể bố trí biên chế chuyên trách tại Sở Tư pháp và UBND cấp huyện thực hiện công tác bồi thường nhà nước.

Đội ngũ cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bồi thường và giải quyết việc bồi thường là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo nghiệp vụ; kỹ năng, kinh nghiệm quản lý nhà nước về công tác bồi thường và giải quyết việc bồi thường. Lĩnh vực bồi thường nhà nước là một lĩnh vực mới phát sinh, công tác giải quyết bồi thường thiệt hại là công việc phức tạp, khó khăn, nhưng Nhà nước chưa có chính sách, chế độ đãi ngộ cho người làm công tác bồi thường để thu hút những người có năng lực tham gia lĩnh vực công tác bồi thường.

Về công tác báo cáo, thống kê: Hiện nay ở địa phương trong lĩnh vực hành chính tư pháp phải xây dựng rất nhiều báo cáo, thống kê 06 tháng, cuối năm đôi khi còn phải báo cáo đột xuất; thời điểm tổng hợp số liệu báo cáo mỗi lĩnh vực cũng khác nhau dẫn đến mất rất nhiều thời gian, công sức để tổng hợp số liệu làm báo cáo ảnh hưởng rất lớn đến nhiệm vụ khác.

II. Hạn chế, bất cập trong quy định của Luật TNBTCNN

1. Về sự phù hợp của Luật đối với quy định của Hiến pháp năm 2013 và đạo luật có liên quan

Theo quy định tại Điều 13 Luật TNBTCNN quy định phạm vi trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính gồm 11 nhóm hành vi. Các nhóm hành vi này được liệt kê trên cơ sở tổng hợp 22 nhóm hành vi được khiếu kiện vụ án hành chính theo quy định của Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính. Tuy nhiên, Luật Tố tụng hành chính; Luật Khiếu nại không hạn chế phạm vi hành

chính của cơ quan nhà nước nếu gây thiệt hại thì người bị thiệt hại có quyền yêu cầu bồi thường.

Chưa có sự thống nhất trong giải quyết bồi thường gữa các lĩnh vực liên quan đến thiệt hại được bồi thường, như trong lĩnh vực tố tụng hình sự, theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư liện tịch số 05/ 2012/ TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BTP-BQP người bị thiệt hại được bồi thường chi phí thực tế người bị thiệt hại đã bỏ ra trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử như: Chi phí thuê người bào chữa chi phí tàu xe đi lại.., trong khi đó, những thiệt hại này lại không được quy định để bồi thường trong lĩnh vực quản lý hành chính.

Theo quy định tại Điều 6 Luật TNBTCNN để thực hiện quyền yêu cầu bồi thường, người bị thiệt hại trước tiên phải thực hiện thủ tục xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ. Trong khi theo của Điều 619, 620 Bộ Luật dân sự không quy định người bị thiệt hại phải có văn bản xác định hành vi trái pháp luật làm căn cứ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết bồi thường.

Tại 1 Điều 23 của Luật TNBTCNN quy định: Tòa án có thẩm quyền giải quyết yêu cầu bồi thường là Tòa án nhân cấp huyện nơi cá nhân thiệt hại cư trú ... Tuy nhiên, theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự thì Tòa án cấp huyện lại không có thẩm quyền giải quyết các vụ việc có yếu tố nước ngoài.

2. Về các quy định của Luật TNBTCNN

Tại khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 Luật TNBTCNN quy định: Để chứng minh yêu cầu bồi thường thiệt hại là có cơ sở thì cá nhân, tổ chức phải cung cấp giấy tờ, tài liệu cho cơ quan nhà nước có trách nhiệm bồi thường xem xét và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của tài liệu này. Tuy nhiên, Luật TNBTCNN và các văn bản hướng thi hành lại không quy định chế tài đối với cá nhân, tổ chức cố tình giả mạo hồ sơ, tài liệu, giấy tờ để được bồi thường.

Theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 1 Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BTP-BNV ngày 19/10/2011 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ quy định: Sở Tư pháp có nhiệm vụ, quyền hạn theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật ở tại địa phương; theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BTP-BNV ngày 19/10/2011 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ: Phòng Tư pháp có nhiệm vụ, quyền hạn theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật đối với trường hợp UBND cấp xã có trách nhiệm giải quyết bồi thường. Tuy nhiên việc thực hiện bồi thường là trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có công chức trong khi thi hành công vụ vi phạm pháp luật gây thiệt hại cho công dân và tổ chức. Nhưng Pháp luật về bồi thường không có quy định các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã khi có phát sinh các vụ việc bồi thường phải thông tin hoặc báo cáo ngay cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp nên Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp không thể nắm bắt kịp thời từng vụ việc bồi thường phát sinh ở địa phương để giúp UBND cùng cấp thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra công tác bồi thường theo đúng quy định Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

Theo khoản 3, Điều 7 Luật TNBTCNN quy định "Trường hợp người bị thiệt hại không đồng ý với kết quả định giá, giám định mà yêu cầu định giá, giám định lại và được cơ quan có trách nhiệm bồi thường đồng ý thì chi phí định giá, giám định lại do người bị thiệt hại chi trả, trừ trường hợp kết quả định giá, giám định chứng minh yêu cầu định giá, giám định lại là có căn cứ". Theo quy định trên cá nhân, tổ chức bị thiệt hại nếu không đồng ý với kết quả định giá tài sản, giám định tài sản mà có yêu cầu chỉ được định giá lại, giám định lại khi được sự đồng ý của cơ quan có trách nhiệm bồi thường là không phù hợp. Bởi vì trong thực tế có nhiều trường hợp việc định giá tài sản không đúng theo trình tự thủ tục, không đúng theo giá cả thị trường; việc giám định sức khỏe, giám định tài sản không khách quan, không phù hợp với thực tế mà việc tổ chức định giá, giám định lại hay không tùy thuộc quyền của cơ quan có trách nhiệm bồi thường sẽ dẫn tới việc giải quyết công việc tùy nghi, dễ xảy ra hiện tiêu cực gây thiệt hại cho người yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại.

Qua 05 năm triển khai thi hành Luật TNBTCNN, có những khó khăn, vướng mắc xuất phát ở cả những nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan. Nguyên nhân có thể xuất phát từ quy định của pháp luật thể hiện tích chưa phù hợp đối với một số văn bản luật chuyên ngành liên quan đã được sửa đổi bổ sung như Luật Khiếu nại, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tố cáo.... và chưa phù hợp với một số quy định mới của Hiến pháp năm 2013 liên quan đến quyền con người.

Phần thứ 3
ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH LUẬT TNBTCNN

1. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật vê BTCNN

Hiện nay, còn nhiều vấn đề vướng mắc tại Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành, để khắc phục tồn tại trên cần phải sửa đổi, bổ sung Luật TNBTCNN cho phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, phù hợp với các văn bản chuyên ngành liên quan.

2. Các giải pháp về tổ chức thi hành Luật

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò, và những nội dung cơ bản của Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tiếp tục củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bồi thường Nhà nước.

Đề nghị Bộ Tư pháp tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu hướng dẫn nghiệp vụ quản lý và giải quyết bồi thường thiệt hại cho những cán bộ, công chức thực hiện công tác bồi thường thiệt hại của cơ quan tư pháp cấp tỉnh và pháp chế các Sở, ngành của tỉnh.

Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Nội vụ bổ sung thêm biên chế cho tỉnh để có biên chế bổ sung biên chế chuyên trách cho Sở Tư pháp và UBND cấp huyện; đồng thời phối hợp với Bộ Nội vụ nên quy định số lượng biên chế tối thiểu cần có

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

để làm căn cứ cho địa phương thực hiện, giúp cho địa phương đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước và giải quyết yêu cầu bồi thường theo yêu cầu của công dân, tổ chức.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 05 năm triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Đông Hải

***Nơi nhận*:**
- Bộ Tư pháp;
- CT, PCT Ngô Đông Hải;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh
- Lưu VP, K2.

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Phụ lục I

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG

(Số liệu tính đến ngày 30/9/2015)

(Kèm theo dự thảo Báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước)

STT	Cơ quan/Đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường	Cán bộ được giao thực hiện công tác bồi thường nhà nước			Ghi chú
		Tổng số	Chuyên trách	Kiêm nhiệm	
	1	2	3	4	5
1	Sở Tư pháp	01		01	
2	Phòng Tư pháp Tp. Quy Nhơn	01		01	
3	Phòng Tư pháp thị xã An Nhơn	01		01	
4	Phòng Tư pháp huyện Hoài Nhơn	01		01	
5	Phòng Tư pháp huyện Phù Mỹ	01		01	
6	Phòng Tư pháp huyện Phù Cát	01		01	
7	Phòng Tư pháp huyện Tuy Phước	01		01	
8	Phòng Tư pháp huyện Hoài Ân	01		01	
9	Phòng Tư pháp huyện An Lão	01		01	
10	Phòng Tư pháp huyện Vân Canh	01		01	
11	Phòng Tư pháp huyện Vĩnh Thạnh	01		01	
12	Phòng Tư pháp huyện Tây Sơn	01		01	

Ngày 27 tháng 11 năm 2015

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Văn Bình

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ, tên)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Đông Hải

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Phụ lục II

TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

(Số liệu được tính từ ngày 01/01/2010 đến ngày 30/9/2015)

(Kèm theo dự thảo Báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước)

Số TT	Cấp quản lý[1]	Tổng số vụ việc đã thụ lý	Số vụ việc đã giải quyết				Số vụ việc đang giải quyết			Trách nhiệm hoàn trả	
			Số vụ việc đã có QĐ giải quyết BT hoặc bản án, QĐ của TA có hiệu lực pháp luật	Số tiền phải bồi thường *(nghìn đồng)*	Chi trả tiền bồi thường		Tổng số	Số vụ việc đang giải quyết tại cơ quan có trách nhiệm giải quyết BT	Số vụ việc người bị thiệt hại không đồng ý với QĐ giải quyết BT, khởi kiện ra TA giải quyết	Số vụ việc đã có QĐ hoàn trả	Số tiền đã hoàn trả *(nghìn đồng)*
					Số vụ việc đã chi trả	Số tiền đã chi trả (nghìn đồng)					
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tỉnh	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
	Huyện	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Ngày 27 tháng 11 năm 2015

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Văn Bình

Thủ trưởng đơn vị
(ký, ghi rõ họ, tên)

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Đông Hải

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Phụ lục IV

DANH MỤC CÁC VỤ VIỆC ĐÃ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG THEO LUẬT TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG CỦA NHÀ NƯỚC

(Số liệu được tính từ ngày 01/01/2010 đến ngày 30/9/2015)

(Kèm theo dự thảo Báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước)

TT	Tên, địa chỉ người yêu cầu bồi thường	Cơ quan giải quyết bồi thường	Kết quả giải quyết	
			Số tiền phải bồi thường theo QĐ giải quyết BT, Bản án, QĐ của Toà án có hiệu lực pháp luật *(nghìn đồng)*	Số tiền đã chi trả cho người bị thiệt hại *(nghìn đồng)*
	1	2	3	4
	0	0	0	0

Ngày 27 tháng 11 năm 2015

Người lập biểu

(ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Văn Bình

Thủ trưởng đơn vị

(ký, ghi rõ họ, tên)

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Đông Hải

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn